

CHUẨN ĐẦU RA NGHỀ CHĂN NUÔI THÚ Y

TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 351 /QĐ- CĐBK ngày 27 tháng 6 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bắc Kạn)

1. Giới thiệu chung về ngành, nghề

Chăn nuôi thú y trình độ trung cấp là ngành, nghề hoạt động trong lĩnh vực chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh, hướng dẫn kỹ thuật nhằm bảo vệ sức khỏe và phòng, chống dịch bệnh cho vật nuôi, góp phần nâng cao hiệu quả chăn nuôi. Sản xuất tạo ra các loại sản phẩm đảm bảo chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm phục vụ cho nhu cầu đời sống con người và cung cấp nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến, xuất khẩu sản phẩm chăn nuôi, cung cấp cho xã hội các sản phẩm an toàn, đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Người hành nghề chăn nuôi thú y có khả năng chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh, hướng dẫn kỹ thuật về thú y; sản xuất kinh doanh chăn nuôi thú y; xây dựng, quản lý, điều hành các trang trại chăn nuôi và thực hiện được các nhiệm vụ khác liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi thú y.

Tư vấn thiết kế chuồng trại, hướng dẫn kỹ thuật về chăn nuôi; sản xuất kinh doanh chăn nuôi; lập kế hoạch, quản lý, điều hành các trang trại chăn nuôi và các nhiệm vụ khác liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi.

Người học sau tốt nghiệp, có thể làm việc trong trang trại, doanh nghiệp chăn nuôi giống gia súc gia cầm, thuốc thú y, sản xuất thức ăn chăn nuôi; kinh doanh thuốc thú y, bệnh xá thú y, trung tâm dịch vụ nông nghiệp, các cơ quan nghiên cứu và chuyển giao công nghệ về chăn nuôi - thú y; cơ sở ấp trứng gia cầm; kinh doanh thức ăn chăn nuôi; các trang trại chăn nuôi; các hợp tác xã chăn nuôi; tự tạo việc làm; các cơ quan quản lý nhà nước, hành chính sự nghiệp và các tổ chức khác có liên quan đến chăn nuôi thú y.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 1.470 giờ (tương đương 61 tín chỉ).

2. Kiến thức

- Trình bày được kiến thức về dược lý học, kỹ thuật chăn nuôi và các kiến thức chung về chính sách, pháp luật có liên quan đến chăn nuôi thú y;
- Trình bày được các kiến thức về bệnh lý học, cách chẩn đoán và phòng, trị các bệnh thông thường của vật nuôi, dịch vụ chăm sóc thú cưng và quy trình phòng dịch;
- Trình bày được kỹ thuật khai thác và pha chế tinh dịch và kỹ thuật thụ tinh nhân tạo cho gia súc, gia cầm;
- Mô tả được toàn bộ các công đoạn trong việc xây dựng và thực hiện quy trình phòng dịch bệnh;
- Mô tả được cấu tạo, chức năng sinh lý của các cơ quan, bộ phận trong cơ thể động vật;
- Trình bày được đặc điểm các giống vật nuôi, phương pháp giám định, chọn lọc, nhân giống và quản lý giống vật nuôi;
- Trình bày được quy trình trồng và chăm sóc được các loại cây thức ăn; cách sử dụng các loại thức ăn, phương pháp chế biến, bảo quản và quản lý thức ăn chăn nuôi;
- Trình bày được các bước công việc trong quy trình nuôi dưỡng và chăm sóc các loại vật nuôi (trâu, bò, lợn, gia cầm và động vật khác);
- Trình bày được các biện pháp kỹ thuật xử lý chất thải chăn nuôi tránh ô nhiễm môi trường;
- Trình bày được các bước công việc trong quy trình ấp trứng nhân tạo gia cầm;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

3. Kỹ năng

- Thực hiện được các công việc chẩn đoán bệnh, điều trị bệnh, quản lý phòng dịch bệnh, thực hành nội, ngoại, sản khoa;
- Thực hiện được công tác thú y trong các cơ sở chăn nuôi, hệ thống khuyến nông địa phương;
- Chuẩn bị được chuồng nuôi, dụng cụ chăn nuôi và các biện pháp an toàn lao động và vệ sinh thú y;
- Thực hiện được quy trình phòng bệnh đúng yêu cầu kỹ thuật đạt hiệu quả;

- Thực hiện được việc bảo quản tinh dịch, thụ tinh nhân tạo đạt yêu cầu kỹ thuật;

- Thực hiện được các bước công việc trong quy trình trồng và chăm sóc cây thức ăn chăn nuôi, quy trình chăm sóc nuôi dưỡng các loại vật nuôi đạt yêu cầu kỹ thuật;

- Thực hiện được các bước công việc trong quy trình ấp trứng gia cầm nhân tạo đạt yêu cầu kỹ thuật;

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

4. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Có phẩm chất đạo đức tốt và nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc;

- Trung thực và có tính kỷ luật cao, có khả năng làm việc độc lập, sẵn sàng đảm nhiệm các công việc được giao; lao động có chất lượng và năng suất cao;

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi. Phối hợp tốt với đồng nghiệp trong thực hiện công việc và giải quyết được những tình huống trong thực tế;

- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định. Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;

- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Làm việc tại các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập (xã, phường các trung tâm dịch vụ nông nghiệp, hợp tác xã) hoặc làm việc ở ngoài nước theo nghề được đào tạo.

- Kỹ thuật viên trong các lĩnh vực: thụ tinh nhân tạo, nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi; ấp trứng nhân tạo.

- Phòng, chống dịch bệnh; Chẩn đoán bệnh; Điều trị bệnh tại các cơ sở chăn nuôi, nông hộ.

- Tự mở dịch vụ kinh doanh thức ăn chăn nuôi, chế phẩm sinh học, thuốc thú y, dụng cụ trang thiết bị chăn nuôi, thú y.

- Tự tạo việc làm đúng nghề được đào tạo.

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Chăn nuôi thú y trình độ trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.